

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: **165/2023/HSST**

Ngày: 15 -8 -2023

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mai Ngọc Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Minh Thọ
2. Ông Mai Phú, giáo viên nghỉ hưu

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Ngọc Hoàng Anh –Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đ .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ tham gia phiên toà:
Ông Đinh Đăng Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2023, Toà án nhân dân thành phố Đ, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 132/2023/HSST ngày 12 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 170/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Hoàng Minh T; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 11/02/2006 tại: Lâm Đồng; đăng ký thường trú, nơi cư trú: số 16/3 K , Phường 6, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; trình độ văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: Không; con ông: Nguyễn Văn H , sinh năm: 1976 và bà: Lê Thị Kim P , sinh năm: 1978; cả hai hiện trú tại số: 16/3 K , Phường 6, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; gia đình có ba anh em, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2015, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt ngày 31/3/2023, có mặt.

- Đại diện hợp pháp của bị cáo: Nguyễn Hoàng Minh T, có ông Nguyễn Văn H , sinh năm 1976, bà Lê Thị Kim P , sinh năm 1978; cư trú tại: 16/3 K , Phường 6, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

2. Họ và tên: Tôn Thất Nguyên K; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 15/11/2005, tại: Lâm Đồng; đăng ký thường trú: 36/12 N , Phường 1, thành phố Đ; cư trú: 32/1 K , Phường 10, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; trình độ văn hóa: 12/12, nghề nghiệp: học sinh; con ông: Tôn Thất Dương T , sinh năm: 1978 và con bà: Võ Thị Hoàng N , sinh năm: 1981; cả hai hiện trú tại: 32/1 K , Phường 10, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; gia đình có hai anh em, lớn là bị cáo, nhỏ sinh năm 2009; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt.

Đại diện hợp pháp cho bị cáo Tôn Thất Nguyên K: Ông Tôn Thất Dương T , sinh năm 1978, bà Võ Thị Hoàng N , sinh năm 1981; cư trú: 32/1 K , Phường 10, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng Minh T, Tôn Thất Nguyên K:* Ông Lê Anh Vũ, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

3. Họ và tên: Nguyễn Lê Quảng N; giới tính: Nam; tên gọi khác: Nhon; sinh ngày: 17/5/2006, tại: Lâm Đồng; đăng ký thường trú, nơi cư trú: 16/5 K , Phường 6, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: không; con ông: Nguyễn Văn H , sinh năm: 1982 và bà: Lê Thị Kim L , sinh năm: 1981; gia đình có hai anh em, lớn là bị cáo, nhỏ sinh năm 2013; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Lê Quảng N có bà Lê Thị Kim L , sinh năm 1981; cư trú: 16/5 Kim Đồng, Phường 6, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Lê Quảng N:* Bà Nguyễn Ngọc Hoàng Giang, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

- *Bị hại:*

1. Anh Lưu Hoàng Nhật A, sinh ngày 12/11/2004; cư trú tại: Thửa đất 691, tờ bản đồ 18 đường Lữ Gia, Phường 9, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

Đại diện hợp pháp cho Lưu Hoàng Nhật A: Bà Nguyễn Thị L , sinh năm 1983; cư trú tại: Thửa đất 691, tờ bản đồ 18 đường L , Phường 9, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

2. Anh **Nguyễn Trần Nhật T**, sinh ngày: 29/8/2004, cư trú: 10/1 T , Phường 9, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

3. Anh **Lê Minh N**, sinh ngày: 06/8/2004; cư trú: Số 40 S , Phường 11, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 08/7/2022, Tôn Thất Nguyên K cùng với bạn là Nguyễn Phạm Quang H , Nguyễn Tuấn A và một số người bạn của H đi uống cà phê tại tầng 2 của quán cà phê Milano ở số 31 B , phường 2, thành phố Đ. Bên cạnh bàn của K có nhóm thanh niên gồm Nguyễn Trần Nhật T, Lưu Hoàng Nhật A, Lê Minh N, Bùi Xuân K và 08 người nữa là bạn bè của Nhật A cũng đang ngồi uống cà phê. Quá trình uống cà phê thì K nghĩ rằng nhóm của Nhật A nhìn đều nhóm của K nên K gọi điện thoại rủ Nguyễn Hoàng Minh T đến giúp K đánh nhóm của Nhật A thì T đồng ý. Sau đó, T tiếp tục rủ thêm Trần Dương Khánh Đ , sinh ngày 04/01/2007; Trần Hoàng T , sinh ngày 05/02/2008; Võ Đại Đ , sinh ngày 17/4/2007 và Nguyễn Lê Quảng N, sinh ngày 17/5/2006 cùng đi tới quán Milano để giúp K đánh nhau thì tất cả đồng ý nên T lấy 04 cây mã tấu dài khoảng 60 cm, cán bằng nhựa màu trắng để vào trong cốp xe mô tô của T rồi cùng nhau đi tới quán cà phê Milano.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, K , T , Đăng, T , N đi lên tầng 2 của quán cà phê Milano để gặp nói chuyện với nhóm Nhật A còn Đ ở dưới trông xe. Khi lên lầu gặp nhóm của Nhật A , K bước tới hỏi “*nãy nhóm bạn nhìn gì nhóm bên mình mà nhìn giữ vậy, thích gì thì xuống đường nói chuyện*”, nhóm của Nhật A nói không có nhìn đều gì nhóm của K thì T lao vào dùng tay đấm 01 cái trúng vào mặt của K , lúc này mọi người trong nhóm của Nhật A can ngăn nên K , T , Đ , N và T đi ra khỏi quán rồi cùng với Đạt điều khiển 02 xe mô tô chạy xuống bùng binh bờ hồ X đứng đợi chặn đánh nhóm của Nhật A . Khoảng 10 phút sau, không thấy nhóm của Nhật A đi về nên T nói với cả nhóm trong cốp xe của Thao có hàng (mã tấu) thì Kha nói cả nhóm quay lại quán cà phê Milano để đánh nhóm Nhật A rồi T chở Đ , N chở T còn Đ chở K cùng quay lại quán cà phê Milano thì thấy nhóm của Nhật A đang đứng trước cửa quán nói chuyện. Lúc này, nhóm của T dừng xe bên lề đường cách quán khoảng 20m rồi Đ đứng tại chỗ trông xe còn N , K , T , Đ , T chạy lại

phía nhóm của Nhật A, N dùng tay đâm 01 cái trứng vào mặt của K còn K, T, Đ, T cũng lao vào sử dụng tay chân đánh K và những người trong nhóm của K. Thấy K bị đánh nên Nhật A, Nhật T, Minh N cũng đánh trả lại nhóm của T thì T chạy lại chỗ Đ đứng nói Đ mở cốp xe lên rồi T lấy trong cốp xe 01 con dao lao đến chém 01 nhát theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào khuỷu tay trái của Nhật A. Thấy Nhật A bị T dùng dao chém nên K cùng Nhật A bỏ chạy thì Đ, K và T cũng chạy đến cốp xe của T lấy mỗi người 01 con dao rồi cùng T đuổi theo để chém K và Nhật A. Thao cầm dao đuổi theo chém 01 nhát trúng vào cẳng tay trái của Nhật Tân gây thương tích thì Nhật T lùi lại vấp trúng M N ngã ra đường nên T lao vào tiếp tục chém 01 nhát trúng vào lưng của Minh N gây thương tích, tiếp đó Minh N đỡ Nhật T dậy cùng nhau bỏ chạy về phía nhà thờ Don Bosco trốn thì K và Đ mỗi người cầm theo 01 con dao đuổi theo rồi K giơ dao lên chém 01 cái về phía Nhật T và Minh N nhưng không trúng. Sau khi Nhật A, Minh N, K, Nhật T chạy thoát thì T, K, Đ, N và T cũng lên xe đi về, trên đường đi K và T đã vứt 04 cây mã tấu xuống hồ T. Sau khi nhóm của T bỏ đi, Nhật A, Minh N, K, Nhật T được mọi người đưa tới bệnh viện cấp cứu (BL: 74-108; 123-244).

Bị hại:

1. Anh **Lưu Hoàng Nhật A**, sinh ngày 12/11/2004, HKTT: TĐ 691 – TĐĐ 18, Lữ Gia, Phường 9, thành phố Đ bị: Gãy phần dưới xương cánh tay trái, Vỡ lồi cầu ngoài xương cánh tay trái, vết thương khuỷu trái, vết thương hở ở khuỷu tay trái. Ngày 26/8/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng có bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 399/2022-TgT kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh Lưu Hoàng Nhật A là 23% (hai mươi ba phần trăm); Tổn thương do vật sắc gây nên. Lưu Hoàng Nhật A yêu cầu các bị can phải bồi thường số tiền 45.000.000 đồng.

2. Anh **Nguyễn Trần Nhật T**, sinh ngày: 29/8/2004, HKTT: 10/1 T, Phường 9, thành phố Đ, bị: 01 vết thương cánh tay trái dài khoảng 10 cm. Ngày 26/8/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng có bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 404/2022-TgT kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Nguyễn Trần Nhật T là 3% (ba phần trăm); Tổn thương do vật sắc gây nên. Anh Tân yêu cầu các bị can bồi thường số tiền 15.000.000 đồng.

3. Anh **Lê Minh N**, sinh ngày: 06/8/2004, HKTT: số 40 S, phường 11, TP Đà Lạt, bị: vết thương phần mềm vùng lưng dài 06cm. Ngày 24/10/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng có bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 516/2022-TgT kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Lê

Minh N là 2% (ba phần trăm); Tổn thương do vật sắc gây nên, yêu cầu bồi thường 4.000.000đ. Quá trình điều tra bị cáo Tôn Thất Nguyên K đã bồi thường số tiền 6.000.000 đồng cho anh Nhật, anh Nhật không có yêu cầu gì khác (BL: 38-72; 123-148).

Vật chứng thu giữ: 01 USB Kingston chứa nội dung liên quan đến vụ việc trên (BL: 80-81).

Bản cáo trạng số 135/CT-VKS ngày 04/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, truy tố bị cáo: Tôn Thất Nguyên K, Nguyễn Hoàng Minh T và Nguyễn Lê Quảng N đã phạm vào tội: “*Cố ý gây thương tích*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên Tòa hôm nay bị cáo khai nhận:

Khoảng hơn 20 giờ ngày 08/7/2022, tại quán cà phê Milano ở số 31 đường B, Phường 1, thành phố Đ, mặc dù không quen biết và không có mâu thuẫn gì nhưng chỉ vì cho rằng nhóm bạn của anh Lưu Hoàng Nhật A, Trần Nhật T và Lê Minh N nhìn đều nhóm của mình nên Nguyễn Hoàng Minh T, Tôn Thất Nguyên K và Nguyễn Lê Quảng N đã thống nhất ý chí cùng nhau sử dụng cây mã tấu dài khoảng 60cm là hung khí nguy hiểm đánh nhóm bị hại. Nguyễn Hoàng Minh T đã chém anh Lưu Hoàng Nhật A gây thương tích 23%; chém anh Trần Nhật Tân gây thương tích 03% và chém anh Lê Minh N gây thương tích 02%.

Qua thẩm tra tại phiên Tòa, xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đ đề nghị:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng Minh T, Tôn Thất Nguyên K và Nguyễn Lê Quảng N phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

1. Áp dụng điểm a khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo: Nguyễn Hoàng Minh T, từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91; Điều 101; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo: Tôn Thất Nguyên K từ 24 tháng đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 đến 60 tháng.

3. Áp dụng điểm a khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 58; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo:

Nguyễn Lê Quảng N, từ 24 tháng đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 48 đến 60 tháng.

Trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận:

- Bị cáo Nguyễn Hoàng Minh T cùng với đại diện hợp pháp của bị cáo T, ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị Kim P bồi thường cho bị hại anh Lưu Hoàng Nhật A, số tiền chi phí điều trị thương tích, tiền tổn thất tinh thần là 15.000.000đ.

- Bị cáo Nguyễn Lê Quảng N và đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Lê Quảng N có bà Lê Thị Kim L, bồi thường cho bị hại anh Lưu Hoàng Nhật A, số tiền chi phí điều trị thương tích, tiền tổn thất tinh thần là 5.000.000đ.

- Bị cáo Nguyễn Hoàng Minh T cùng với đại diện hợp pháp của bị cáo T, ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị Kim P bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Trần Nhật T, số tiền chi phí điều trị thương tích, tiền tổn thất tinh thần là 5.000.000đ.

Trợ giúp viên Pháp lý bào chữa cho bị cáo Thao, Kha, Nhơn tranh luận: Đồng ý với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, tuy nhiên bị cáo phạm tội ở tuổi vị thành niên, suy nghĩ còn hạn chế, các bị cáo đang là học sinh mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi gây thương tích của bị cáo, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo xin hứa sẽ không bao giờ vi phạm nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Qua xem xét về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên Tòa hôm nay là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ cũng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cùng với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ tang vật và các tài liệu liên quan khác như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Tôn

Thất Nguyên K, Nguyễn Hoàng Minh T và Nguyễn Lê Quảng N đã phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là côn đồ, liều lĩnh xem thường pháp luật thể hiện ở chỗ: Bị cáo và bị hại không có gì mâu thuẫn, nhưng chỉ vì nghi ngờ nhóm người bên phía bị hại nhìn đều các bị cáo đã dùng dao chém bị hại gây thương tích. Bị cáo T chém 01 nhát trúng vào khuỷu tay trái của Nhật A gây thương tích cho Nhật A là 23%. Thao cầm dao đuổi theo chém 01 nhát trúng vào cẳng tay trái của Nhật T gây thương tích là 3% (ba phần trăm), T tiếp tục chém 01 nhát trúng vào lưng của Minh N gây thương tích là 2%.

[4]. Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, nên cần xét xử nghiêm minh phù hợp với tính chất, mức độ hành vi bị cáo gây ra, như vậy mới có tác dụng riêng và phòng ngừa chung, như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, như vậy với có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[5]. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét bị cáo, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng điểm s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Các bị cáo phạm tội ở tuổi vị thành niên nên áp dụng các Điều 91, 101 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Đối với bị cáo Tôn Thất Nguyên K và gia đình đã bồi thường cho anh Lưu Hoàng Nhật A 15.000.000đ; cho anh Lê Minh N 6.000.000đ; cho anh Trần Nhật Tân 5.000.000đ, nên áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo K.

[6]. Trong vụ án có nhiều bị cáo tham gia không bàn bạc sắp xếp, đồng phạm mang tính giản đơn, tuy nhiên bị cáo T là người trực tiếp cầm hung khí và gây thương tích cho các bị hại nên phải chịu hình phạt cao hơn các bị cáo khác, đối với bị cáo K là người tham gia hơn nên phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo N, nhưng bị cáo K đã cùng gia đình bồi thường cho các bị hại nên giảm hình phạt cho bị cáo.

Xét bị cáo K đã cùng gia đình bồi thường cho gia đình các bị hại và đã được các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, đồng phạm vai trò thứ yếu bị cáo có khả năng tự cải tạo, hiện bị cáo đã trúng

tuyển vào Trường đại học, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa và thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật, nên không cần cách ly bị cáo K mà giao về cho chính quyền địa phương và gia đình giáo dục là đủ.

Bị cáo N có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có khả năng tự cải tạo, hiện bị cáo đang học lớp 11, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa, trở thành công dân có ích cho xã hội và gia đình và thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật, nên không cần cách ly bị cáo N mà giao về cho chính quyền địa phương và gia đình giáo dục là đủ.

[7]. Trong vụ án còn có: Võ Đại Đ, sinh ngày 17/4/2007, Trần Hoàng T, sinh ngày 05/02/2008 và Trần Dương Khánh Đ, sinh ngày 04/01/2007 đã có hành vi cùng nhau bàn bạc, đánh người khác gây thương tích, tuy nhiên thời điểm thực hiện hành vi phạm tội Đ, T và Đ chưa đủ 16 tuổi nên hành vi của Võ Đại Đ, Trần Hoàng T và Trần Dương Khánh Đ không cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự nên ngày 21/3/2023, Công an thành phố Đ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ, T và Đ là đúng quy định của pháp luật.

Đối với việc bị cáo Tôn Thất Nguyên K khai nguyên nhân dẫn đến vụ Cố ý gây thương tích trên là do Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 01/5/2006, HKTT: 01 Q, Phường 9, thành phố Đ, xúi dục K gọi người đến để đánh nhóm Nhật A, tuy nhiên ngoài lời khai của K thì không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh việc Tuấn A xúi giục K đánh nhóm của Nhật A nên không có căn cứ để xử lý.

[8]. Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Lưu Hoàng Nhật A, yêu cầu bồi thường số tiền 45.000.000 đồng. Bị cáo Kha cùng gia đình đã bồi thường 25.000.000đ.

Tại phiên tòa:

+ Bị cáo Nguyễn Hoàng Minh T cùng với đại diện hợp pháp của bị cáo Thao, ông Nguyễn Văn Hưởng và bà Lê Thị Kim Phượng bồi thường cho anh Lưu Hoàng Nhật A, số tiền chi phí điều trị thương tích, tiền tổn thất tinh thần là 15.000.000đ.

+ Bị cáo Nguyễn Lê Quảng N và đại diện hợp pháp cho bị cáo Nhơn, bà Lê Thị Kim Liên, bồi thường cho anh Lưu Hoàng Nhật A, số tiền chi phí điều trị thương tích, tiền tổn thất tinh thần là 5.000.000đ.

- Anh Nguyễn Trần Nhật T yêu cầu các bị can bồi thường số tiền 15.000.000 đồng. Bị cáo K cùng gia đình đã bồi thường 10.000.000đ, số còn lại, các bên thỏa thuận: Bị cáo Nguyễn Hoàng Minh T cùng với đại diện hợp pháp

của bị cáo T, ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị Kim P bồi thường cho anh Nguyễn Trần Nhật T, số tiền chi phí điều trị thương tích, tiền tổn thất tinh thần là 5.000.000đ.

- Anh Lê Minh N, yêu cầu bồi thường 4.000.000đ, bị cáo K cùng gia đình đã bồi thường số tiền 6.000.000 đồng cho anh Nhật, anh Nhật không có yêu cầu gì thêm.

Xét, các bị cáo cùng gia đình tự nguyện bồi thường nên ghi nhận, các bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[9]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Hoàng Minh T, Tôn Thất Nguyên K và Nguyễn Lê Quảng N phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a, khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt:

2. 1. Áp dụng điểm a khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo: Nguyễn Hoàng Minh T, 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/3/2023.

2. 2. Áp dụng điểm a khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91; Điều 101; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo: Tôn Thất Nguyên K 24 (hai bốn) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án.

2. 3. Áp dụng điểm a khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91; Điều 101; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Lê Quảng N 24 (hai bốn) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Tôn Thất Nguyên K cho Ủy ban nhân dân Phường 10, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, giao bị cáo Nguyễn Lê Quảng N cho Ủy ban nhân dân Phường 6, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính

quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

3. Trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 590 của Bộ luật Dân sự; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

Công nhận sự thỏa thuận:

3.1. Bị cáo Nguyễn Hoàng Minh T cùng với đại diện hợp pháp của bị cáo Thao, ông Nguyễn Văn Hưởng và bà Lê Thị Kim Phượng bồi thường cho bị hại anh Lưu Hoàng Nhật A, số tiền chi phí điều trị thương tích, tiền tổn thất tinh thần là 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng); bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Trần Nhật T, số tiền chi phí điều trị thương tích, tiền tổn thất tinh thần là 5.000.000đ (năm triệu đồng).

3.2. Bị cáo Nguyễn Lê Quảng N và đại diện hợp pháp cho bị cáo Nhơn, bà Lê Thị Kim Liên, bồi thường cho bị hại anh Lưu Hoàng Nhật A, số tiền chi phí điều trị thương tích, tiền tổn thất tinh thần là 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật anh Lưu Hoàng Nhật A và anh Nguyễn Trần Nhật T, có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Nguyễn Hoàng Minh T cùng với đại diện hợp pháp cho bị cáo T, ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị Kim P, bị cáo Nguyễn Lê Quảng N và đại diện hợp pháp cho bị cáo N bà Lê Thị Kim L chưa trả khoản tiền nói trên thì phải chịu thêm khoản lãi trên số nợ gốc chưa trả tương ứng với thời gian chậm trả nợ gốc theo lãi chậm trả quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

4.1. Buộc: Các bị cáo Nguyễn Hoàng Minh T, Tôn Thất Nguyên K và Nguyễn Lê Quảng N mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4.2. Bị cáo Nguyễn Hoàng Minh T cùng với đại diện hợp pháp cho bị cáo Thao, ông Nguyễn Văn Hưởng và bà Lê Thị Kim Phụng phải chịu 1.000.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

4.3. Bị cáo Nguyễn Lê Quảng N và đại diện hợp pháp cho bị cáo Nhơn, bà Lê Thị Kim Liên phải chịu 250.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND;
- Trại giam;
- Công an TP Đ;
- THA, BP theo dõi THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Ngọc Lâm